

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN HƯNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tân Hưng, ngày 28 tháng 11 năm 2023

DANH SÁCH CÔNG KHAI

Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký đất, cấp Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Tại xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

Họ và tên	Địa chỉ thường trú (ấp)	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)			Mục đích sử dụng đất		Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc SD đất	Tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp
				Trên GCNQ SD Đất	Đo đạc lại	Tầng m	Đất ở (m ²)	Đất SXNN (m ²)				
Ông Phan Văn Trình và bà Trần Thị Xuân	Sóc Quả	05 (cũ) 09 (mới)	118 (cũ) 309 (mới)	10815,4	10995,9	180,5	0	0	10995,9	Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất		không

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 28/11/2023 đến hết ngày 13/12/2023 tại UBND xã Tân Hưng, trang thông tin xã và Khu dân cư ấp Sóc Quả.

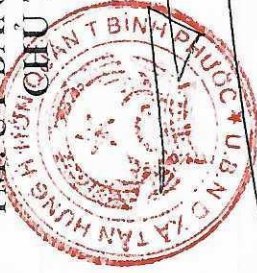
Người không đồng ý với kết quả thẩm tra trên đây có thắc mắc, yêu cầu gì thì gửi đơn đến UBND xã Tân Hưng để được giải quyết. Những khiếu nại sau thời gian nêu trên sẽ không được xem xét giải quyết./.

Xác nhận của đại diện người sử dụng đất

(Chữ ký)

Đào Thị Xuân

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



(Chữ ký)

Ngô Trọng Trường

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 18 tháng 09 năm 2023, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hớn Quản

Đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của Ông (bà): Trần Thị Xuân.....

Đang sử dụng đất tại thửa số 309 tờ bản đồ số 09 tại xã Tân Hưng....., huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, Cán bộ đo đạc

đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập mô tả ranh giới mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



- Ranh theo GCN
- Ranh theo bản đồ chính quy năm 2023
- Ranh theo hiện trạng
- Hành lang bảo vệ đường bộ
- Tim đường

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm 2 : giáp thửa số 306 ranh giới được xác định là hàng cọc gỗ
- Từ điểm 2 đến điểm 3, 4 : giáp thửa số 485 ranh giới được xác định là hàng cọc gỗ
- Từ điểm 4 đến điểm 5, 6, 7, 8, 9, 10 : giáp thửa số 308 ranh giới được xác định là hàng cọc gỗ
- Từ điểm 10 đến điểm 11, 12, 13, 14, 15 : giáp đường đất ranh giới được xác định là mép đường
- Từ điểm 15 đến điểm 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25 : giáp thửa số 311 ranh giới được xác định là hàng cọc gỗ

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Phạm Văn Lợi	<i>[Signature]</i>		
2	Nguyễn Hồng Hải	<i>[Signature]</i>		
3	Trần Thị Xuân	<i>[Signature]</i>		
4	Trần Thị Hồng Liên	<i>[Signature]</i>		
5				
6				
7				
8				
9				
10				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN

1. Về hồ sơ thửa đất:

-Khu đất đã được cấp GCNQSDĐ số phát hành CR.579.201., số vào sổ cấp GCN CS.083.86 do Sở Tư. Nguyễn Văn Nội Trường cấp ngày 28/08/2019. diện tích 10.815,14...m² (đất CLN.....)

-Giấy tờ pháp lý khác (nếu có).....

-Theo bản đồ địa chính mới (đối với những nơi mới lập lại bản đồ địa chính) thuộc thửa đất số 309, tờ bản đồ số 09

2. Kết quả đo đạc, kiểm tra, xác minh hiện trạng sử dụng đất:

*Diện tích đo đạc thực tế là: 10.995,9...m² tăng so với GCN đã cấp là 180,5...m² tăng (giảm): 75,6...m² so với bản đồ địa chính

*Thuyết minh sự biến động ranh giới thửa đất giữa hiện trạng sử dụng so với hồ sơ pháp lý:

Cạnh phía Bắc theo kết quả đo đạc đã biến động so với GCN đã cấp, do các chủ sử dụng thống nhất lại ranh và cam kết không mua bán hay trao đổi của nhau

Cạnh phía Tây theo kết quả đo đạc đã biến động so với GCN đã cấp, do các chủ sử dụng thống nhất lại ranh và cam kết không mua bán hay trao đổi của nhau

Cạnh phía Nam theo kết quả đo đạc giảm 51,0m² về ranh thửa số 308, do các chủ sử dụng thống nhất lại ranh và cam kết không mua bán hay trao đổi của nhau

Cạnh phía Đông theo kết quả đo đạc tăng 126,6m² về ranh thửa số 311, do các chủ sử dụng thống nhất lại ranh và cam kết không mua bán hay trao đổi của nhau

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
Trần Thị Xuân

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]
Nguyễn Át Hải

VÀ XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ (TT)

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ tên)

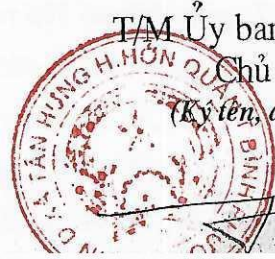
[Signature]

Trần Thị Kim Phượng

T/M Ủy ban nhân dân xã

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)



[Signature]

Hón Quán, ngày.....tháng.....năm 2023

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 309 ; Tờ bản đồ địa chính số: 09
2. Đo đạc theo yêu cầu của đơn vị: bà Trần Thị Xuân
3. Đơn vị thi công: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hón Quán
4. Địa chỉ thửa đất: ấp Sóc Quả, xã Tân Hưng, huyện Hón Quán, tỉnh Bình Phước
5. Diện tích: 10995,9 m²; Mục đích sử dụng đất: CLN
6. Tên người sử dụng đất: bà Trần Thị Xuân
7. Địa chỉ thường trú: ấp Sóc Quả, xã Tân Hưng, huyện Hón Quán, tỉnh Bình Phước
8. Hình thức sử dụng: chung , riêng
9. Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

Loại giấy tờ hiện có: GCNQSDĐ ; Diện tích trên giấy tờ: m²

Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Đo vẽ tách thửa

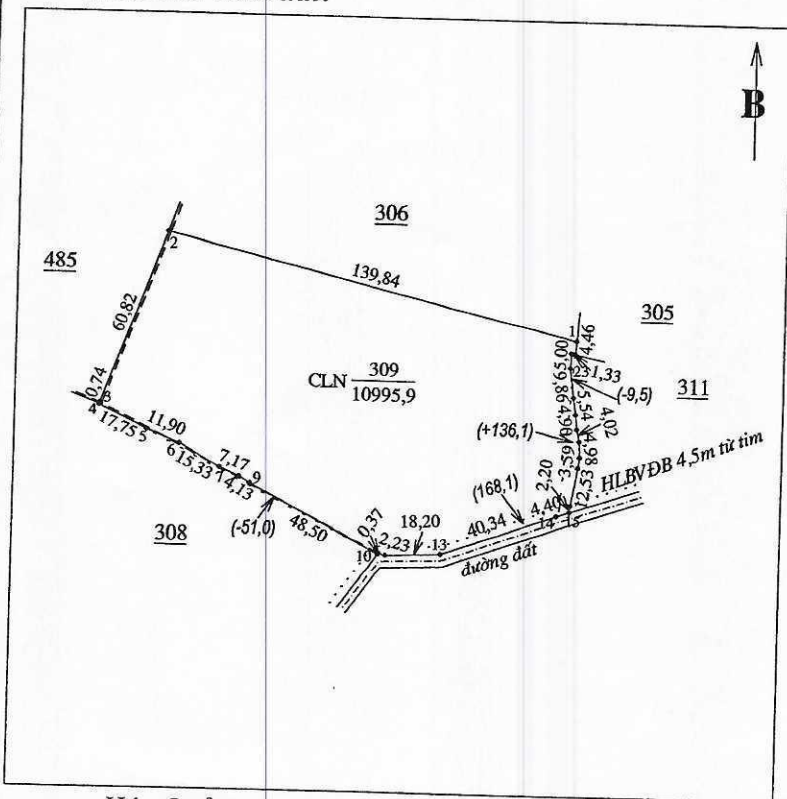
Tờ bản đồ số 5, thửa số 335, diện tích 10815,4m²; nay thành tờ số 09, thửa số 309, diện tích 10920,3m²

Diện tích thửa đất trên bản đồ địa chính mới tăng 104,9m² so với GCN đã cấp do biến động ranh

Căn cứ theo bản đồ địa chính chính quy ký duyệt ngày 12/09/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước

10. Tình hình tranh chấp sử dụng đất: Không tranh chấp

11. Sơ đồ thửa đất:



12. Chiều dài cạnh thửa

Bảng liệt kê tọa độ góc ranh VN-2000

Số hiệu đỉnh thửa	X(m)	Y(m)	Cạnh(m)
1	1288164,61	554224,31	139,84
2	1288197,55	554088,41	60,82
3	1288140,61	554067,04	0,74
4	1288139,91	554066,78	17,75
5	1288132,11	554082,72	11,90
6	1288127,72	554093,78	15,33
7	1288120,30	554107,19	7,17
8	1288117,62	554113,84	4,13
9	1288115,48	554117,37	48,50
10	1288093,13	554160,41	0,37
11	1288093,43	554160,63	2,23
12	1288092,80	554162,77	18,20
13	1288093,58	554180,95	40,34
14	1288107,01	554218,99	4,40
15	1288108,38	554223,17	2,20
16	1288110,56	554223,50	12,53
17	1288122,88	554225,78	3,59
18	1288126,43	554226,30	4,98
19	1288131,40	554225,94	4,02
20	1288135,30	554224,96	4,90
21	1288140,18	554224,49	5,54
22	1288145,65	554223,61	9,86
23	1288155,44	554222,41	5,00
24	1288160,43	554222,67	1,33
25	1288160,16	554223,96	4,46
1	1288164,61	554224,31	

Hón Quán, ngày 19 tháng 09 năm 2023

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Chữ ký)

Nguyễn Ất Hợi

Hón Quán, ngày tháng năm 2023

Người sử dụng đất (*)

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Chữ ký)
Trần Thị Xuân

Đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Thửa đất số: 335, tờ bản đồ số: 05

Địa chỉ: Ấp Sóc Quái, xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Diện tích: 10815,4m², (bằng chữ: mười nghìn tám trăm mười lăm phẩy bốn mét vuông)

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng;

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm;

Thời hạn sử dụng: Sử dụng đất đến ngày 28/12/2046;

Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Từ: -/-

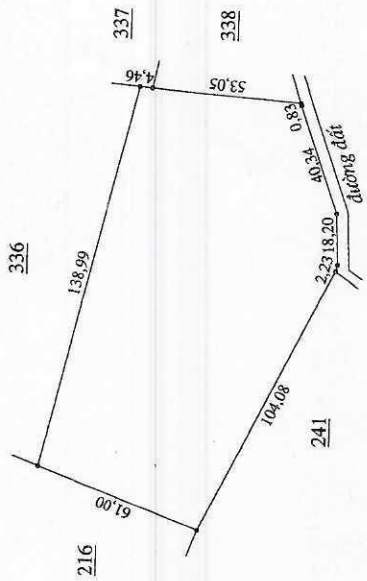
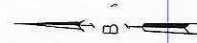
Đang trình xây dựng khác: -/-

Đang sản xuất là rừng trồng: -/-

Thời gian: -/-

Ghi chú: -/-

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Bình Phước, ngày 28 tháng 12 năm 2019

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÌNH PHƯỚC
TU. GIÁM ĐỐC SỞ

PHÓ GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH BÌNH PHƯỚC



Đo Đình Thọ

10 số cấp GCN: CS 08.886...

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền



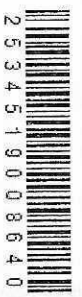
GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI Đ

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đ
Ông: Phan Văn Trinh
Năm sinh: 1973, CMND số: 285167780
Địa chỉ thường trú: Ấp Sóc Quả, xã Tân Hưng, huyện Hòa Quan, tỉnh
Bình Phước.
Bà: Trần Thị Xuân
Năm sinh: 1976, CMND số: 285134818
Địa chỉ thường trú: Ấp Sóc Quả, xã Tân Hưng, huyện Hòa Quan, tỉnh
Bình Phước.

CR 579

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
------------------------------------	------------------------------------

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bỏ
sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư
hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 5 3 4 5 1 9 0 0 8 6 4 0